

TRẮC NGHIỆM SINH 8 BÀI 31 CÓ ĐÁP ÁN

Câu 1. Trao đổi chất giữa cơ thể và môi trường ngoài được thực hiện thông qua các hệ cơ quan

- A. Hệ hô hấp
- B. Hệ tiêu hóa
- C. Hệ bài tiết
- D. Tất cả các đáp án trên

Câu 2. Sản phẩm nào dưới đây không được thải ra môi trường ngoài trong quá trình trao đổi chất giữa cơ thể và môi trường

- A. CO₂
- B. Phân
- C. Nước tiểu, mồ hôi
- D. Oxi

Câu 3. Điều nào sau đây đúng khi nói về trao đổi chất ở cấp độ cơ thể

- A. Là quá trình cơ thể tiếp nhận từ môi trường ngoài thức ăn, nước, ôxi và thải ra môi trường ngoài các sản phẩm bài tiết, khí cacbonic
- B. Do sự hoạt động của các hệ cơ quan tiêu hoá, hô hấp, bài tiết.
- C. Trong cơ thể, thức ăn được biến đổi thành chất dinh dưỡng đơn giản, có thể được hấp thụ vào máu.
- D. Tất cả các đáp án trên

Câu 4. Điều nào sau đây đúng khi nói về quá trình trao đổi chất ở tế bào?

- A. Là quá trình trao đổi vật chất giữa tế bào với môi trường trong (máu, nước mô).
- B. Máu đem chất dinh dưỡng đã được hấp thụ và ôxi cung cấp cho tế bào.
- C. Máu nhận từ tế bào các sản phẩm bài tiết và khí cacbonic đưa tới các hệ cơ quan bài tiết và hô hấp để từ đó thải ra môi trường ngoài qua hoạt động trao đổi chất ở cấp độ cơ thể.
- D. Tất cả các đáp án trên

Câu 5. Trong quá trình trao đổi chất ở tế bào, khí cacbonic sẽ theo mạch máu tới bộ phận nào để thải ra ngoài ?

- A. Phổi

- B. Dạ dày
- C. Thận
- D. Gan

Câu 6. Cơ quan nào dự trữ chất dinh dưỡng cho cơ thể khi cần

- A. Gan
- B. Dạ dày
- C. Ruột non
- D. Tá tràng

Câu 7. Tại sao những người béo phì thường là những người ít vận động?

- A. Ít vận động dẫn đến sự chuyển hóa trong tế bào ít, nên các chất dinh dưỡng không dùng hết sẽ tích trữ tạo nên các lớp mỡ.
- B. Ít vận động giúp tăng khả năng trao đổi chất nên cơ thể hấp thu được nhiều chất dinh dưỡng hơn.
- C. Ít vận động sẽ dẫn đến sự chuyển hóa trong tế bào nhiều, nên cơ thể hấp thụ được nhiều chất dinh dưỡng hơn.
- D. Cơ thể cần nhiều thời gian để hấp thụ chất dinh dưỡng nên vận động bị hạn chế.

Câu 8. Một sản phẩm quan trọng được gan tiết ra có vai trò quan trọng trong quá trình tiêu hóa?

- A. Dịch mật
- B. HCl
- C. Pepsin
- D. Amylase

Câu 9. Tại sao nên uống 2 lít nước mỗi ngày?

- A. Nước đóng vai trò vận chuyển chất dinh dưỡng đi đến khắp các tế bào để nuôi cơ thể
- B. Thông qua quá trình vận chuyển, nước đem theo các chất độc tố, cặn bã ra ngoài thông qua đường tiêu hóa
- C. Nước điều tiết nhiệt độ cơ thể
- D. Tất cả các đáp án trên

Câu 10. Tại sao mùa đông hay đi tiểu nhiều hơn?

- A. Các mạch máu dẫn, tăng lưu thông đến da và các cơ quan nội tạng quan trọng, giúp chúng giữ ấm.
- B. Mạch máu co lại làm huyết áp giảm, lúc này thận làm việc nhiều để tăng thể tích máu và huyết áp, chất lỏng dư thừa tạo thành nước tiểu.
- C. Mạch máu co lại làm huyết áp tăng, lúc này thận làm việc nhiều để giảm thể tích máu và hạ huyết áp, chất lỏng dư thừa tạo thành nước tiểu.
- D. Mạch máu co lại làm huyết áp tăng, lúc này thận làm việc nhiều để tăng thể tích máu và hạ huyết áp, chất lỏng dư thừa tạo thành nước tiểu.

Câu 11. Hệ bài tiết không thải ra ngoài môi trường thành phần nào dưới đây

- A. Mô hôi
- B. Nước tiểu
- C. Phân
- D. Tất cả các phương án còn lại

Câu 12. Thành phần nào dưới đây là chất thải của hệ hô hấp

- A. Nước tiểu
- B. Mô hôi
- C. Khí ôxi
- D. Khí cacbôníc

Câu 13. Sự trao đổi chất ở người diễn ra ở mấy cấp độ

- A. 4 cấp độ
- B. 3 cấp độ
- C. 2 cấp độ
- D. 5 cấp độ

Câu 14. Nguyên liệu đầu vào của hệ tiêu hoá bao gồm những gì

- A. Thức ăn, nước, muối khoáng
- B. Ôxi, thức ăn, muối khoáng
- C. Vitamin, muối khoáng, nước
- D. Nước, thức ăn, ôxi, muối khoáng

Câu 15. Trong quá trình trao đổi chất, máu và nước mô sẽ cung cấp cho tế bào những gì

- A. Khí ôxi và chất thải
- B. Khí cacbonic và chất thải
- C. Khí ôxi và chất dinh dưỡng
- D. Khí cacbonic và chất dinh dưỡng

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM SINH 8 BÀI 31: TRAO ĐỔI CHẤT

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	D	Câu 9	D
Câu 2	D	Câu 10	C
Câu 3	D	Câu 11	C
Câu 4	D	Câu 12	D
Câu 5	A	Câu 13	C
Câu 6	A	Câu 14	A
Câu 7	A	Câu 15	C
Câu 8	A		